

QUYẾT ĐỊNH

Ủy quyền phê duyệt dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 ngày 6 tháng 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 273/TTr-SXD ngày 08 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền phê duyệt dự án đầu tư xây dựng cho Giám đốc các Sở

1. Giám đốc Sở Giao thông vận tải phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông sử dụng vốn sự nghiệp kinh tế có tổng mức đầu tư dưới 15 (mười lăm) tỷ đồng; vốn khắc phục lũ lụt, thiên tai sử dụng để đầu tư xây dựng có tổng mức đầu tư từ 05 (năm) tỷ đồng trở xuống.

2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn sử dụng vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi

cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khai thác công trình thủy lợi có tổng mức đầu tư dưới 15 (mười lăm) tỷ đồng; vốn khắc phục hậu quả sau thiên tai và vốn phòng, chống, khắc phục hậu quả hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn sử dụng để đầu tư xây dựng có tổng mức đầu tư từ 05 (năm) tỷ đồng trở xuống.

3. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình giáo dục sử dụng vốn sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề để đầu tư xây dựng có tổng mức đầu tư từ 10 (mười) tỷ đồng trở xuống.

4. Giám đốc Sở Y tế phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình y tế sử dụng vốn sự nghiệp y tế, dân số và gia đình để đầu tư xây dựng có tổng mức đầu tư từ 10 (mười) tỷ đồng trở xuống.

5. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình văn hóa, thể thao sử dụng vốn sự nghiệp văn hóa thông tin, thể dục thể thao để đầu tư xây dựng có tổng mức đầu tư từ 10 (mười) tỷ đồng trở xuống.

6. Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình sửa chữa, bảo dưỡng cơ sở vật chất sử dụng vốn từ nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước, nguồn phí được để lại theo chế độ quy định và quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập có mức đầu tư dưới 15 (mười lăm) tỷ đồng, trừ dự án đầu tư xây dựng công trình đã ủy quyền quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều này.

7. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công do tỉnh quản lý có tổng mức đầu tư dưới 15 (mười lăm) tỷ đồng, trừ dự án đầu tư xây dựng công trình đã ủy quyền quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều này.

Điều 2. Ủy quyền phê duyệt dự án đầu tư xây dựng cho Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh phê duyệt dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công được đầu tư xây dựng trong Khu kinh tế Nhơn Hội, các khu công nghiệp do Ban Quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư và các dự án đầu tư xây dựng khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Ủy quyền phê duyệt dự án đầu tư xây dựng đối với dự án có sử dụng nguồn vốn đầu tư công do tỉnh quản lý (chiếm dưới 30% tổng mức đầu tư, đã được cơ quan cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư hoặc có quyết định phân bổ vốn cụ thể của Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn và thị xã Hoài Nhơn phê duyệt dự án đầu tư xây dựng do mình hoặc đơn vị trực thuộc làm chủ đầu tư có tổng mức đầu tư dưới 15 (mười lăm) tỷ đồng.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện Tuy Phước, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân, Tây Sơn, An Lão, Vân Canh, Vĩnh Thạnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng do mình hoặc đơn vị trực thuộc làm chủ đầu tư có tổng mức đầu tư từ 12 (mười hai) tỷ đồng trở xuống.

Điều 4. Ủy quyền phê duyệt dự án đầu tư xây dựng đối với dự án có sử dụng nguồn vốn theo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt dự án đầu tư xây dựng có tổng mức đầu tư từ 05 (năm) tỷ đồng trở xuống (Khi có hướng dẫn cụ thể về Chương trình).

Điều 5. Thời hạn ủy quyền

Trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 6. Trách nhiệm của Giám đốc các Sở được ủy quyền, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Thực hiện các nội dung được ủy quyền theo đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về quyết định của mình đối với việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.

2. Khi ban hành Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc các Sở, ngành quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này phải gửi Quyết định phê duyệt đến Sở Kế hoạch và Đầu tư để quản lý, theo dõi và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp các dự án đầu tư xây dựng do mình phê duyệt; theo dõi, tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2021.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa và Thể thao, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- TTTU, TT HĐND, Đoàn ĐBQH, UBMTTQ tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐ+CV VP UBND tỉnh;
- TTTH-CB;
- Lưu: VT, K14.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Phi Long